|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ...........**  **TỔ CHUYÊN MÔN ....** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **--------------** |
|  | *......, ngày...tháng...năm...* |

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT CHUYÊN MÔN NĂM HỌC ............**

Thực hiện Công văn số.... ngày ..tháng .. năm ...của Phòng giáo dục và Đào tạo thị xã ........... về việc Hướng dẫn báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học ............. đối với giáo dục trung học;

Trường THCS ........... báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học ............ như sau:

**I. Đánh giá chung**

**1.1. Đánh giá việc phát triển mạng lưới trường, lớp, học sinh**

*1.1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên*

\* Quy mô phát triển trường, lớp:

– Tổng số học sinh toàn trường đầu năm: 337

– Tổng số lớp: 9

– Số học sinh Nam: 185; Nữ: 152; Dân tộc: 0; Tôn giáo:

\* Số liệu cuối năm học:

– Số học sinh cuối năm: 337

– Số học sinh chuyển đến: 0

– Số học sinh chuyển đi: 0

– Số học sinh bỏ học: 0

– Số học sinh khuyết tật: 04

– Duy trì sĩ số: 337/337, đạt tỉ lệ duy trì 100%

So với năm học trước số học sinh năm học ............. tăng 01 em

*1.1.2. Giáo viên*

Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 23. Trong đó BGH: 02, Giáo viên: 17, Nhân viên: 04

*1.1.3. Các giải pháp đã thực hiện trong việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Trường THCS ........... do chưa đảm bảo về cơ sở vật chất nên chưa làm hồ sơ để được công nhận đạt chuẩn Quốc gia, mặc dù trong lộ trình đã xây dựng.

*1.1.4. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày*

Nhà trường tổ chức dạy thêm, học thêm cho tất cả các khối học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 với tổng 200 buổi.

**1.2. Kết quả chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học**

*1.2.1. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh*

*Tình hình và kết quả triển khai thực hiện công tác dạy và học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh năm học .............*

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Kế hoạch dạy học đã chú trọng việc phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin…), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất và năng lực cho người học. Trong quá trình dạy học, nhà trường cũng đã coi trọng đồng thời cả hoạt động dạy học và hoạt động trải nghiệm để hình thành và phát triển ở người học năng lực tư duy độc lập, vận dụng tổng hợp và linh hoạt tri thức để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống. Tiếp tục giao quyền chủ động cho các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được lựa chọn, xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn; Chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;

Chủ đề tích hợp giáo dục Quốc phòng và an ninh: nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 9b/KH-GDQPAN ngày 15 tháng 10 năm 2020 và được triển khai ở các bộ môn Ngữ văn, GDCD, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ Thuật, được lồng ghép vận dụng vào từng bài dạy cụ thể. Nội dung này căn cứ vào Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 13 tháng 01 năm 2017 về việc hướng dẫn công tác Quốc phòng và An ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở; Công văn số 2420/SGDĐT-GDTrH, ngày 25/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng an ninh năm học .............; Hướng dẫn số 116/HD-PGDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học ............. ngày 01 tháng 10 năm 2020. Tổng số chủ đề đã dạy trong năm học là 54 chủ đề.

Kết quả: 100% các môn đã áp dụng việc dạy học theo theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh cũng như tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh (đối với các môn có tích hợp).

*1.2.2. Tình hình và kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của đơn vị;*

Thực hiện Chủ đề năm học, nhà trường đã tích cực đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá; nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của học sinh và phát triển năng lực, phẩm chất người học.

\* Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Thực hiện nghiêm túc công văn 1308/SGD-GDTrH ngày 09/7/2018 của Sở GDDT Quảng Bình về việc Hướng dẫn tổ chức thao giảng và thực hiện Chuyên đề chuyên môn ở tổ/nhóm chuyên môn.

Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Tổ chức dạy học lồng ghép các kiến thức liên môn (trong năm học nhà trường đã thực hiện ở tất cả các môn trừ môn Thể dục).

Tổ chức tốt các hoạt động NGLL, hoạt động ngoại khóa như: Chuyên đề Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh, Chuyên đề tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông và phòng chống đuối nước, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên.

\* Đổi mới kiểm tra và đánh giá: thực hiện theo các công văn chỉ đạo các cấp và Thông tư 26 kết hợp Thông tư 58.

– Nhà trường tổ chức kiểm tra học kỳ I, II và giữa kì theo Kế hoạch của Phòng GD-ĐT, chỉ đạo chặt chẽ ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

– Chỉ đạo giáo viên chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập, qua các hoạt động trải nghiệm của học sinh, nhất là các môn GDCD, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

– Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

– Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận ở tất cả các môn; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết đối với môn ngoại ngữ là Tiếng Anh.

– Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở về câu hỏi, bài tập, đề thi, tài liệu có chất lượng. Chỉ đạo các tổ trưởng, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

– Công tác kiểm tra nội bộ của đơn vị đi vào nề nếp, góp phần tích cực vào việc thực hiện kỷ cương nhà trường. Trong năm học đã kiểm tra toàn diện được 17/17 giáo viên, xếp loại: Tốt: 17 đồng chí; Khá: 0 đồng chí.

– Trong năm học, chuyên môn kết hợp Công đoàn đã phát động và thực hiện 03 đợt thi đua trong năm học ............., đợt 1 từ đầu năm học đến ngày 20/11, đợt 2 từ 20/11 đến 26/3 và đợt 3 từ 26/3 đến 19/5/2021. Qua 03 đợt phát động, đã lan tỏa phong trào “dạy tốt – học tốt” đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường. Đã có nhiều việc làm thiết thực, nhiều kết quả đáng khích lệ.

– Tổng số giờ dự của toàn trường: 450 (trong đó: tổ KHXH 215 tiết, tổ KHTN 235 tiết).

– Số tiết BDHSG trong năm: 1732 tiết, trong đó tổ KHXH 902 tiết, KHTN 830 tiết.

– Số giáo viên thực hiện sáng kiến kinh nghiệm: 03 đồng chí.

– Hưởng ứng và tham gia các cuộc thi do ngành phát động như: Thi nghiên cứu sáng tạo khoa học kỹ thuật. Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến; cuộc thi Tìm hiểu Luật bầu cử trực tuyến; cuộc thi Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc thi trắc nghiệm về An toàn giao thông, cuộc thi đại sứ bom mìn….

*1.2.3. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS):*

Năm học .............: Nhà trường có 89/89 em học sinh lớp 9 Tốt nghiệp THCS, đạt tỉ lệ 100%. Căn cứ số liệu dự tuyển vào THPT của các trường THPT trên toàn thị xã, nhà trường đã phối hợp với các trường dạy nghề khác nhằm phân hóa, phân luồng sau tốt nghiệp. Kết quả có 41 em đăng ký dự thi vào THPT Lương Thế Vinh, 36 em vào trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, 11 em đăng ký vào Trung tâm hướng nghiệp – Dạy nghề thị xã ..........., 01 em không tham gia học THPT.

*1.2.4. Kết quả hoạt động dạy học ngoại ngữ:*

+ Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên dạy học theo đúng tinh thần công văn 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 về định hướng phát triển năng lực học sinh. Chỉ đạo giáo viên môn Tiếng Anh thực hiện CV 1824/SGDDT-GDTrH về kiểm tra, đánh giá năng lực Tiếng Anh cho học sinh để thực hiện chủ trương nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh trong nhà trường, đáp ứng các mục tiêu của đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”.

+ Trong năm học, nhà trường có 337 học sinh học chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm từ lớp 6 đến lớp 9, đạt tỉ lệ 100%.

+ Thành lập câu lạc bộ Tiếng Anh để phát triển kỹ năng nghe và nói Tiếng Anh, căn cứ để lựa chọn học sinh tham gia thi “Tài năng Tiếng Anh”. Tạo cho học sinh hứng thú và tự tin khi nói Tiếng Anh.

*1.2.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giáo viên, học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác*

+ Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức cho đội ngũ giáo viên; tuyên truyền, vận động cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ nhà giáo thực hiện tốt Quy định về đạo đức nhà giáo; phổ biến, nhân rộng các tấm gương điển hình trong học tập, lao động sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Năm học ............. nhà trường không có CBGV vi phạm đạo đức nhà giáo, có 01 cá nhân đề nghị Liên đoàn Lao động thị xã tặng Giấy khen đoàn viên công đoàn xuất sắc.

+ Thông qua tiết dạy học môn GDCD chính khóa các buổi hoạt động NNLL, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, BGH, TPTĐ, GVCN, giáo viên bộ môn đã tích cực giáo dục ý thức đạo đức, lối sống, ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần yêu lao động, yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường cho học sinh nhằm kiềm chế, kiểm soát và ngăn chặn các tệ nạn xã hội, các hành vi bạo lực học đường

+ Trong năm học vừa qua, Nhà trường đã phối hợp với công an Phường ........... phổ biến tuyên truyền Luật an toàn giao thông, bạo lực học đường, giáo dục giới tính và tuyên truyền về việc sử dụng chất cháy nổ trong dịp tết nguyên đán Tân Sửu 2021… cho học sinh, từng bước góp phần hình thành kỹ năng sống và giáo dục nhân cách sống cho học sinh.

Kết quả: Không có hiện tượng cán bộ giáo viên nhân viên – học sinh vi phạm pháp luật, không có hiện tượng bạo lực học đường.

*1.2.6. Công tác giáo dục thể chất:*

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học hiện hành. Nhà trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất – thể thao trường học trong năm học, đồng thời bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên để thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo theo quy định.

+ Quản lý tốt việc dạy – học môn thể dục, đảm bảo đúng trang phục quy định, an toàn trong giờ học.

+ Thực hiện quy chế kiểm tra đánh giá đúng văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Bộ GDĐT.

+ Tuy nhiên, do trong năm có dự án xây dựng nhà cao tầng và sửa chữa lại khuôn viên nhà trường, nên cơ sở vật chất, sân chơi, bãi tập chưa đảm bảo yêu cầu đối với môn học. Trước tình hình đó, giáo viên thể dục cũng đã khắc phục mọi khó khăn để dạy và học, cũng như luyện tập các môn thi đấu đảm bảo chất lượng.

+ Đã triển khai mô hình bơi cho học sinh bằng việc đưa nội dung vào chương trình dạy học chính khóa ở phần tự chọn.

+ Tham gia các cuộc thi TDTT do Phòng giáo dục tổ chức. Cụ thể: Đạt 11 giải cấp thị (Trong đó đạt: 02 giải Nhất; 01 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải KK).

**1.3. Công tác ôn tập và chuẩn bị cho kỳ thi vào lớp 10 năm....**

*1.3.1. Công tác xây dựng kế hoạch ôn tập; công tác quản lý giáo viên và học sinh;*

+ Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 ba môn Văn – Toán – Anh. Ngay từ đầu năm học, Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch bạy bổ trợ kiến thức cho học sinh lớp 9, chú trọng các môn chủ lực tham gia thi tuyển sinh lớp 10 là Toán, Văn, Anh.

+ Quản lý nghiêm túc việc ôn tập của giáo viên, học sinh.

*1.3.2. Công tác kiểm tra hồ sơ, kế hoạch ôn tập*

+ Thường xuyên kiểm tra đôn đốc công tác dạy và học của giáo viên – học sinh.

*1.3.3. Công tác phân loại học sinh, các biện pháp hỗ trợ học sinh yếu kém*

+ Trên cơ sở kết quả học tập hàng ngày, hàng tháng, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tiến hành phân loại học sinh ngay từ tháng 9/2020 và có kế hoạch dạy bỗ trợ cho các em học sinh yếu, kém 1 đến 02 buổi/ tuần.

*1.3.4. Đánh giá hiệu quả ôn tập*: Kết quả học tập của học sinh có sự tiến bộ rõ nét vào cuối năm. Chất lượng học lực cụ thể: Giỏi 24 em, Khá 40 em, Trung bình 25 em, Yếu 0 em, đạt tỉ lệ trung bình trở lên 100%. So với đầu năm đã giảm được tỉ lệ học sinh yếu xuống 10 em. Nhà trường tiến hành khảo sát 02 lần vào thời gian trước khi chuẩn bị thi tuyển của các trường THPT.

***1.4. Công tác đổi mới quản lý chuyên môn và các hoạt động giáo dục***

*1.4.1.Việc xây dựng và thực hiện chương trình hành động nhà trường:*

Nhà trường đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình hành động nhà trường; đảm bảo việc dạy học học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần. Tổng 35 tuần thực dạy, mặc dù do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 vào giai đoạn kết thúc năm học, song với sự chỉ đạo của các cấp, sự quyết tâm của tập thể đơn vị, đã hoàn thành chương trình dạy học chính khóa.

*1.4.2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, vệ sinh, có tính tham gia và dân chủ; đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý; tình hình tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “trường học kết nối”*

+ Môi trường giáo dục an toàn, trường lớp xanh – sạch – đẹp; thực hiện tốt công tác dân chủ trong trường học: Chương trình đối thoại, ba công khai…

+ Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc quản lí theo kế hoạch, theo luật và các quy chế, quy định của Nhà nước, ngành; tích cực đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và các hoạt động giáo dục; công tác giám sát kiểm tra nội bộ được chú trọng; việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm quản lí nhà trường được triển khai có hiệu quả.

+ Các tổ chuyên môn thực hiện đúng quy định sinh hoạt 2 lần/tháng. Đảm bảo tốt các loại hồ sơ sổ sách. Chú trọng xoáy sâu vào thảo luận chuyên môn, học hỏi trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau về phương pháp giảng dạy. Thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn qua trường học kết nối và sinh hoạt chuyên môn liên trường.

+ Nhà trường tạo mọi điều kiện để CBGV được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ do Sở, Phòng GD-ĐT tổ chức. Sau các lớp tập huấn, nhà trường tiếp tục tổ chức tập huấn lại cho giáo viên chưa được tham gia.

+ Thường xuyên triển khai công tác tự bồi dưỡng của giáo viên, cán bộ quản lý.

+ BGH, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn tăng cường việc kiểm tra chuyên môn định kỳ, kiểm tra đột xuất, dự giờ thăm lớp để đánh giá đúng chất lượng của giáo viên.

– Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học

*1.4.3. Đổi mới cách đánh giá giáo viên, thi giáo viên dạy giỏi:*

Bên cạnh việc dự giờ thăm lớp, tổ chức thao giảng, nhà trường còn căn cứ vào hiệu quả công việc được giao để đánh giá chất lượng giáo viên. Năm học ............., công tác tuyển chọn giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp đã được chú trọng, do đó GV tham dự GVDG cấp thị có chất lượng hơn trước. Kết quả: có 14 giáo viên tham gia thi và 14 đạt giáo viên dạy giỏi cấp Trường, 03 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị, 01 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp Tỉnh.

*1.4.4. Quản lý dạy thêm học thêm; chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; khắc phục tình trạng lạm thu*

+ Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về dạy thêm, học thêm, quy định về hồ sơ sổ sách. Tổng số buổi dạy thêm trong năm là 200 buổi ở cả 04 khối lớp.

+ Hồ sơ chuyên môn của tập thể và cá nhân thực hiện theo Cv số 238/PGDĐT của Phòng GD-ĐT về việc quy định, quản lý hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục từ năm học 2019-2020 ngày 18 tháng 9 năm 2019.

+ Thu các khoản tiền học sinh theo đúng quy định của ngành.

*1.4.5. Kết quả cụ thể cuối năm:*

\* Xếp loại 2 mặt giáo dục:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tổng số HS** | **Hạnh kiểm** | | | | | | | |
| Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| **6** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Toàn cấp** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tổng số HS** | **Học lực** | | | | | | | | | |
| Giỏi | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| **6** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **7** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **9** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Toàn cấp** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

\* So sánh kết quả đăng kí đầu năm với kết quả cuối năm

– Chất lượng mũi nhọn:

+ Lớp 9: so với chỉ tiêu đưa ra là 05 giải cấp thị, chỉ đạt 01 giải; cấp tỉnh đưa ra 02 giải, không đạt chỉ tiêu 06 giải.

+ Lớp 8: so với chỉ tiêu đưa ra là 09 giải cấp thị, chỉ đạt 04 giải, không đạt chỉ tiêu 05 giải.

+ Thi sáng tạo KHKT: chỉ tiêu 01 giải cấp thị, đạt được 01 giải, cấp tỉnh 01 giải, không đạt chỉ tiêu.

+ Thi HKPĐ: chỉ tiêu cấp thị là 05 giải, đạt 11 giải, vượt chỉ tiêu 06 giải, cấp tỉnh 02 giải, không đạt chỉ tiêu.

+ Thi GVDG các cấp: chỉ tiêu cấp thị là 03 người, đạt 03 người. Cấp tỉnh 01, đạt chỉ tiêu.

+ Thi GV TPT không tổ chức.

+ Các cuộc thi khác: Học sinh đạt 02 giải, giáo viên đạt 01 giải.

\* Chất lượng giáo dục đại trà:

– Học lực Giỏi: khối 6 vượt 02 chỉ tiêu, khối 7 ngang chỉ tiêu 14, khối 8 vượt 01 chỉ tiêu, khối 9 chưa đạt 01 chỉ tiêu. Toàn trường vượt kế hoạch 04 em.

– Học lực Khá: khối 6 vượt 07 chỉ tiêu, khối 7 vượt 01 chỉ tiêu, khối 8 vượt 02 chỉ tiêu, khối 9 chưa đạt 01 chỉ tiêu. Toàn trường vượt kế hoạch 08 em.

– Học lực TB: khối 6 vượt 09 chỉ tiêu, khối 7 vượt 01 chỉ tiêu, khối 8 vượt 01 chỉ tiêu, khối 9 ngang chỉ tiêu. Toàn trường vượt kế hoạch 09 em.

– Học lực yếu: chỉ tiêu 07, kết quả có 05 em yếu, vượt 02 chỉ tiêu.

Kết luận: các nội dung đều vượt chỉ tiêu đề ra đầu năm.

***\* Kết quả toàn diện cuối năm:***

– Học sinh đủ điều kiện TN lớp 9: 89/89

– Học sinh lên lớp thẳng: 243 em

– Học sinh phải kiểm tra lại: 5 em

– Học sinh giỏi: 73 em

– Học sinh tiên tiến: 145 em

– Lớp tiên tiến xuất sắc: 6A,7A,7B

– Lớp tiên tiến: 6B, 8A, 8B, 8C

– Lớp đạt yêu cầu: 9A, 9B

– Tỷ lệ duy trì sĩ số: 337/337 đạt tỉ lệ 100%.

\* Các danh hiệu thi đua:

– Danh hiệu thi đua Tổ xuất sắc: Tổ KHXH; tổ Văn phòng

– Giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị tặng danh hiệu LĐTT: 16 người

– Đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua: 01 quản lý và 02 giáo viên (trong đó có 01 quản lý đề nghị theo diện xét đặc cách).

– Trường làm hồ sơ đề nghị danh hiệu: Tập thể LĐTT

– Công đoàn đề nghị tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh, 01 cá nhân đề nghị tặng giấy khen của LĐLĐ thị xã.

**II. Kết luận**

**\* Đánh giá chung**

– Những kết quả nổi bật trong năm học ............

+ Tổ chức thực hiện thành công có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động;

+ Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục bậc trung học; trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3 (đạt 98,85 điểm).

+ Chất lượng dạy và học tiếp tục được giữ vững: Chất lượng giáo dục toàn diện một số chỉ tiêu vượt và đạt so với đăng ký đầu năm học. Nổi bật: giáo viên đạt 01 giải Nhất thi giáo viên giỏi cấp thị, 01 giải Nhì cấp Quốc gia; học sinh đạt 01 giải Nhất bóng chuyền nam cấp thị, 02 giải Khuyến khích cấp Quốc gia.

+ Tuy cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu nhiều, song trang thiết bị dạy và học khá đầy đủ, bảo quản và sử dụng có hiệu quả; đặc biệt việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy đã phát huy được hiệu quả và tác dụng.

– Những mặt hạn chế, yếu kém:

+ Việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy của một số đồng chí giáo viên còn hạn chế;

+ Giáo viên có năng lực bồi dưỡng HGS chưa có nhiều kinh nghiệm. Vì vậy một số môn chưa có giải hoặc giải cao trong các kì thi.

+ Chất lượng giải đạt trong các cuộc thi còn khiêm tốn, chưa có nhiều giải cao.

– Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong giáo dục nhà trường:

+ Xây dựng được tập thể sư phạm luôn đoàn kết, cán bộ lãnh đạo đơn vị luôn gương mẫu trong mọi công việc; CBGV-NV nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao.

+ Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học sát với tình hình thực tế của nhà trường và của địa phương nên có tính khả thi cao.

+ Lãnh đạo nhà trường tích cực trong công tác tham mưu với lãnh đạo địa phương, với ngành và Hội cha mẹ học sinh.

+ Làm tốt công tác giáo dục học sinh về truyền thống của nhà trường;

+ Được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể ở địa phương; ngành GDĐT; các bậc cha mẹ học sinh.

Kiến nghị đề xuất: Không

**III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC....**

– Tiếp tục thực hiện các nội dung và mục tiêu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

– Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững chất lượng giáo dục mũi nhọn; cũng cố và giữ vững kết quả PCGD đã đạt được.

– Tham gia tốt các kỳ thi đảm bảo chất lượng, hiệu quả, nghiêm túc và đúng quy chế.

– Đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu người học, tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân; tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục về chủ quyền biển, đảo trong học sinh.

– Thực hiện nghiêm túc kế hoạch hoạt động chuyên môn do Phòng, Sở, Bộ GD-ĐT triển khai và chỉ đạo.

Trên đây là Báo cáo tổng kết năm học ............. của chuyên môn trường THCS ............ Phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong năm học, để xây dựng tập thể vững mạnh toàn diện về mọi mặt, đáp ứng sự mong đợi của người dân và chính quyền địa phương phường nhà.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  – BGH;- Các tổ CM;  – L­ưu: VP. | **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** |